

Số: 58/2021/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 27/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Nguyễn Công T**, sinh năm 1990;

2. Chị **Phạm Thị Thanh H**, sinh năm 1988;

Đều ĐKKHKT: Tổ x, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Xóm y, thôn Đ, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị H tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình vào ngày 23/7/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chuyển về sinh sống tại tổ x, phường P, thành phố T và chung sống hòa thuận đến cuối năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T có mối quan hệ bên ngoài. Đến cuối năm 2020, vợ chồng mâu thuẫn càng tăng nên đã quyết định sống ly thân, không ai quan tâm đến ai nữa. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, hai bên gia đình đã cố gắng hòa giải nhưng không được. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị đã cùng nhau bàn bạc và đi đến thống nhất thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không

thành, anh chị vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu có tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh T và chị H.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Công T và chị Phạm Thị Thanh H có 02 con chung là Nguyễn Diệp T, sinh ngày 15/01/2016 và con Nguyễn Chí T, sinh ngày 15/3/2020. Ly hôn, Anh Nguyễn Công T và chị Phạm Thị Thanh H thống nhất: Giao cho anh Nguyễn Công T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con là Nguyễn Diệp T và Nguyễn Chí T. Anh Nguyễn Công T và chị Phạm Thị Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phạm Thị Thanh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Công T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Công T và chị Phạm Thị Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Công T và chị Phạm Thị Thanh H mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên đây của anh T và chị H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Công T và chị Phạm Thị Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Công T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con là Nguyễn Diệp T, sinh ngày 15/01/2016 và con Nguyễn Chí T, sinh ngày 15/3/2020. Anh Nguyễn Công T và chị Phạm Thị Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phạm Thị Thanh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Công T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Công T và chị Phạm Thị Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Công T và chị Phạm Thị Thanh H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000132 ngày 19/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Anh Nguyễn Công T và chị Phạm Thị Thanh H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- UBND phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số z/2015 ngày 23/7/2015);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương